ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ 1
MÔN: TIẾNG ANH 3 FAMILY AND FRIENDS

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

A. NỘI DUNG ÔN TẬP

Unit 1. This is your doll

1. Từ vựng

Đồ chơi

2. Ngữ pháp

- Tính từ sở hữu
- Nói cái gì của ai

Unit 2. That is his ruler

1. Từ vựng

Đồ dùng học tập

2. Ngữ pháp

- Tính từ sở hữu
- Nói cái gì của ai

Unit 3. Let's find mom!

1. Từ vựng

Gia đình

2. Ngữ pháp

- Tính từ sở hữu, giới từ chỉ vị trí
- Nói cái gì của ai

Unit 4. I like monkeys!

1. Từ vựng

- Động vật
- Tính từ

2. Ngữ pháp

- Nói thích/không thích cái gì
- Đặ câu với tính từ miêu tả ngoại hình

Unit 5. Do you like yogurt?

LIVEWORKSHEETS

1. Từ vựng

Đồ ăn, uống

2. Ngữ pháp

Hỏi đáp về việc có thích loại đồ ăn/uống nào đó hay không

Unit 6. I have a new friend

1. Từ vựng

Tính từ miêu tả ngoại hình

2. Ngữ pháp

Miêu tả ngoại hình của bạn bè.

B. BÀI TẬP

Unit 1. This is your doll

I. Odd one out

1.

A. doll

B. ball

C. blue

D. kite

2.

A. nine

B. bike

C. seven

D. four

3.

A. teddy bear

B. car

C. bike

D. train

4.

A. sit down

B. stand up

C. doll

LIVEWORKSHEETS

D. open your book

5.

A. toy

B. train

C. doll

D. kite

II. Rearrange words to make correct sentences.

1. bag/ This/ is/ your/.

2. is/ my/ bike/ This/.

3. red/ This/ car/ is/ my/.

4. Here's/ kite/ your/.

5. in/ bag/ It's/ my/.

Unit 2. That is his ruler

Choose ONE excessive word in each sentence below.

1. That is his this pencil case.

2. That what is her ruler.

3. That is her pink this pen.

4. That is his bag red.

5. That's that his blue school bag.

Unit 3. Let's find mom!

I. Circle the missing letter(s).

1. f_mily

A. e

B. o

C. a

2. siste_

A. k

B. r

C. d

3. un_le

A. c

LIVEWORKSHEETS

B. k

C. g

4. a_nt

A. u

B. e

C. o

II. Rearrange given words to make a correct sentence.

1. is/ my/ bag/ The book/ in/.

2. their/ is/ the tree/ on/ cat/.

3. pencil/ Her /on/ the table/ is/.

4. sister/ This/ our/ is/.

Unit 4. I like monkeys!

I. Read and fill in the blanks. Use the given words.

elephant fish bird giraffe

1. This animal has a very long neck. _____

2. This animal has two wings. _____

3. This animal has a very long nose. _____

4. This animal lives in the water. _____

II. Rearrange given words to make a correct sentence.

1. don't/ like/ elephant/ I/.

2. big/ The elephants/ is/ and grey/.

3. a/ This/ cat/ is/.

4. like/ brown dog/ I/ that/.

5. Do you like yogurt?

I. Choose the correct answer.

1. The ____ are orange.

A. meat

B. drinks

C. carrots

2. The ____ is white.

A. juice

LIVEWORKSHEETS

B. rice

C. meat

3. We take ____ from animals like pigs, cows.

A. meat

B. milk

C. yogurt

4. We make _____ from milk.

A. rice

B. water

C. yogurt

II. Rearrange the given words to make a correct sentence.

1. like/ carrots/ I/.

2. yogurt/ Do/ like/ you/?

3. meat/ I/ don't/ like/.

4. Do/ rice/ like/ you/?

Unit 6. I have a new friend

I. Choose the correct answer.

1. I _____ brown eyes.

A. have

B. has

2. He _____ black hair.

A. have

B. has

3. I ____ have blue eyes.

A. don't

B. do

C. has

4. _____ has straight hair.

A. She

B. I

C. Don't

LIVEWORKSHEETS

II. Odd one out.

1.

A. thin

B. long

C. food

D. short

2.

A. friend

B. mom

C. brother

D. sister

3.

A. rice

B. fish

C. elephant

B. curly

4.

A. black

B. tall

C. straight

D. thin

C. ĐÁP ÁN

Unit 1. This is your doll

I. Odd one out

1. C	2. B	3. A	4. C	5. A

II. Rearrange words to make correct sentences.

1. This is your bag.

2. This is my bike.

3. This is my red car.

4. Here's your kite.

5. It's my bag.

LIVEWORKSHEETS